



**CÔNG TY CỔ PHẦN ĐẦU TƯ VÀ PHÁT TRIỂN
DOANH NGHIỆP VIỆT NAM**

Trụ sở chính: Tầng 5, tòa nhà Ngôi sao Thăng Long, số 36 Phố Hoàng
Cầu, Quận Đống Đa, Thành phố Hà Nội.

Số: 1806/2017/BCTN-VNDI

Tel: (84-024) 39 741 739 Fax: (08-024) 39 741 740

Website: www.vndi.vn Email: infovndi@gmail.com

Hà Nội ngày 18 tháng 6 năm 2017

**BÁO CÁO THƯỜNG NIÊN
CÔNG TY CỔ PHẦN ĐẦU TƯ VÀ PHÁT TRIỂN
DOANH NGHIỆP VIỆT NAM**

NĂM 2016

HÀ NỘI, THÁNG 6 NĂM 2017



Báo cáo thường niên năm 2016

**CÔNG TY CP ĐẦU TƯ VÀ PHÁT TRIỂN
DOANH NGHIỆP VIỆT NAM**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Hà Nội, ngày 18 tháng 06 năm 2017

BÁO CÁO THƯỜNG NIÊN

**CÔNG TY CỔ PHẦN ĐẦU TƯ VÀ PHÁT TRIỂN
DOANH NGHIỆP VIỆT NAM**

Năm báo cáo 2016

NĂM 2017

I. THÔNG TIN CHUNG

1. Thông tin khái quát:

- Tên giao dịch: Công ty Cổ phần Đầu tư và Phát triển Doanh nghiệp Việt Nam
- Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp số: 0104782792 do Sở Kế hoạch và Đầu tư TP. Hà Nội cấp lần đầu ngày 03/08/2010 và đăng ký thay đổi lần 09 ngày 08/03/2017.
- Vốn điều lệ: **235.399.580.000 đồng** (Hai trăm ba lăm tỷ ba trăm chín chín triệu năm trăm tám mươi ngàn đồng)
- Vốn đầu tư của chủ sở hữu: **235.399.580.000 đồng**
- Địa chỉ: Tầng 5, Tòa nhà Ngôi sao Thăng Long, số 36 Hoàng Cầu, Phường Ô chợ Dừa, Quận Đống Đa, TP Hà Nội
- Số điện thoại: (84-024) 39 741 739 - Số fax: (84-024) 39 741 740
- Website: www.vndi.vn
- Email: infovndi@gmail.com
- Mã cổ phiếu (nếu có): **FID**

2. Quá trình hình thành và phát triển:

- Quá trình hình thành và phát triển:
 - ❖ Công ty Cổ phần Đầu tư và Phát triển doanh nghiệp Việt Nam, được thành lập ngày 03/08/2010, theo Giấy đăng ký doanh nghiệp số 0104782792 do Sở Kế hoạch và Đầu tư TP. Hà Nội cấp. Cổ đông sáng lập Công ty là những Lãnh đạo, chuyên gia cao cấp từ Bộ xây dựng; các Tổng Công ty Xây dựng Nhà nước; các Tổ chức, định chế tài chính uy tín và các Tổ chức bảo hiểm hàng đầu tại Việt Nam.
 - ❖ Sở Kế hoạch và Đầu tư Hà Nội chấp thuận Công ty tăng Vốn điều lệ từ 100 tỷ đồng lên 109,999,990,000 đồng ngày 03/11/2015 theo Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp số 0104782792 đăng ký thay đổi lần 6.
 - ❖ Ngày 27/04/2015 nhận được quyết định của sở GDCK Hà Nội về việc chấp thuận cho Công ty CP Đầu tư và Phát triển doanh nghiệp Việt Nam niêm yết trên sàn giao dịch HNX
 - ❖ Ngày 20/05/2015 Công ty CP Đầu tư và Phát triển doanh nghiệp Việt Nam chính thức giao dịch trên sàn chứng khoán HNX
 - ❖ Ngày 11/11/2015 nhận được Giấy chứng nhận đăng ký chứng khoán bổ sung lần 1: 999.999 cổ phiếu Công ty CP Đầu tư và Phát triển Doanh nghiệp Việt Nam do Trung tâm Lưu lý chứng khoán Việt Nam cấp.

❖ Ngày 19/11/2015 Sở giao dịch chứng khoán Hà Nội chấp thuận cho Công ty CP Đầu tư và Phát triển Doanh nghiệp Việt Nam niêm yết bổ sung 999.999 cổ phiếu với mã chứng khoán FID.

❖ Ngày 03/06/2016 nhận được Giấy chứng nhận đăng ký chứng khoán bổ sung lần 2: 10.999.999 cổ phiếu Công ty CP Đầu tư và Phát triển Doanh nghiệp Việt Nam do Trung tâm Lưu lý chứng khoán Việt Nam cấp.

❖ Ngày 10/06/2016 Sở giao dịch chứng khoán Hà Nội chấp thuận cho Công ty CP Đầu tư và Phát triển Doanh nghiệp Việt Nam niêm yết bổ sung 10.999.999 cổ phiếu với mã chứng khoán FID

❖ Ngày 29/11/2016 nhận được Giấy chứng nhận đăng ký chứng khoán bổ sung lần 3: 1.539.960 cổ phiếu Công ty CP Đầu tư và Phát triển Doanh nghiệp Việt Nam do Trung tâm Lưu lý chứng khoán Việt Nam cấp.

– Các sự kiện khác: Không có

3. Ngành nghề và địa bàn kinh doanh:

– Ngành nghề kinh doanh:

❖ Đầu tư tài chính: Mua bán cổ phần, góp vốn vào các doanh nghiệp, hợp tác kinh doanh đầu tư vào các doanh nghiệp Việt Nam, nhận ủy thác đầu tư từ các cá nhân – doanh nghiệp trong và ngoài nước.

❖ Sàn giao dịch Bất động sản: Dịch vụ môi giới, thẩm định giá, quản lý, quảng cáo Bất động sản và Đầu tư kinh doanh Bất động sản.

❖ Thương mại: Mua bán các loại khoáng sản: Quặng Sắt, đá hạt Quatz...; Mua bán vật liệu xây dựng: Gạch, xi măng, sắt thép...

❖ Tư vấn tư vấn tái cấu trúc và quản trị Doanh nghiệp: Tư vấn tái cơ cấu tài chính doanh nghiệp, tư vấn quản trị doanh nghiệp, tư vấn tổ chức ĐHCĐ, tư vấn xây dựng phương án CPH, tư vấn chuyển đổi loại hình doanh nghiệp, tư vấn M&A, tư vấn thu xếp đối tác chiến lược, tư vấn hoàn thiện các điều kiện để huy động vốn và niêm yết Doanh nghiệp trên thị trường chứng khoán.

❖ Dịch vụ phát triển thương hiệu Doanh nghiệp: Tư vấn tổ chức hội nghị khách hàng của doanh nghiệp, tư vấn PR, truyền thông khai trương, động thổ, khởi công các cửa hàng, showroom, dự án đầu tư, công trình xây dựng. Xây dựng và phát triển thương hiệu thông qua tờ rơi, profile company, quảng cáo trên truyền hình, báo viết, báo mạng và cộng đồng internet.

– Địa bàn kinh doanh:

❖ TP. Hà Nội, TP. Hải Phòng, TP. Đà Nẵng, TP. Hồ Chí Minh;

❖ Tỉnh Yên Bái, tỉnh Lào Cai, tỉnh Thái Nguyên.

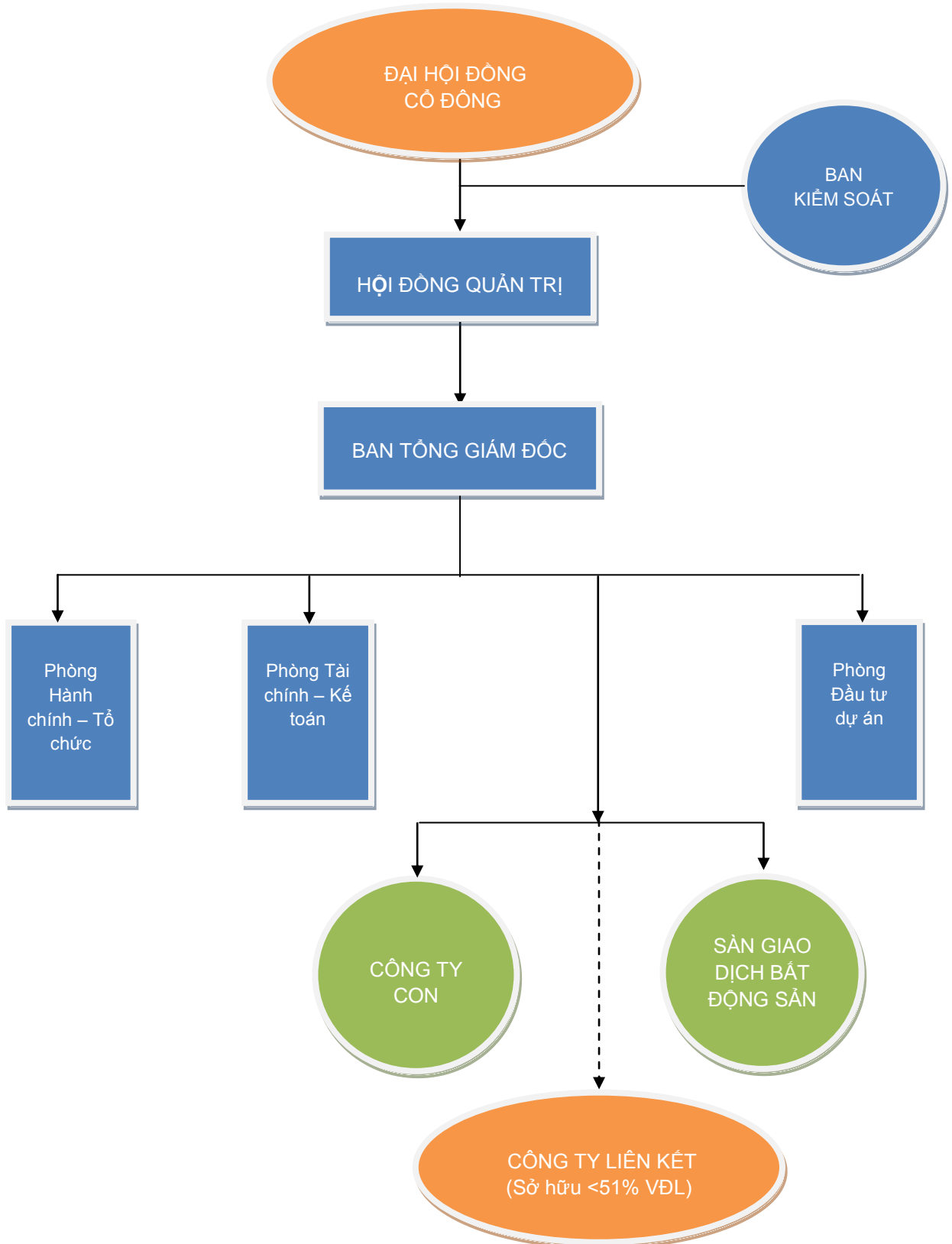
❖ Tỉnh Hải Dương, tỉnh Bắc Ninh, tỉnh Quảng Ninh.

❖ Tỉnh Thái Bình, tỉnh Nam Định, tỉnh Ninh Bình.

4. Thông tin về mô hình quản trị, tổ chức kinh doanh và bộ máy quản lý:

- Mô hình quản trị.
- Cơ cấu bộ máy quản lý.

Sơ đồ cơ cấu bộ máy quản lý của Công ty



Các công ty con, công ty liên kết:

*** CÔNG TY CỔ PHẦN ĐẦU TƯ VÀ PHÁT TRIỂN CÔNG NGHIỆP HÀ THÁI**

Tên tiếng Anh:

HA THAI INDUSTRY DEVELOPMENT AN INVESTMENT JOINT STOCK COMPANY

Trụ sở chính:

Xã Chuối Hầm, Xã Khả Cửu, Huyện Thanh Sơn, tỉnh Phú Thọ, Việt Nam

Vốn điều lệ: 50.000.000.000 đồng

Ngành nghề kinh doanh:

- Khảo sát, thăm dò, chế biến khoáng sản và luyện kim (trừ các loại khoáng sản nhà nước cấm);

- Mua bán khoáng sản, các thiết bị khai khoáng, chế biến khoáng sản và luyện kim;

- Lập các dự án và đầu tư xây dựng các nhà máy chế biến luyện kim.

- Xây dựng các công trình dân dụng và công nghiệp;

- Xuất nhập khẩu các mặt hàng công ty kinh doanh;

- Khai thác quặng sắt; Bán buôn kim loại và quặng kim loại;

- Chuẩn bị mặt bằng; Lắp đặt hệ thống điện;

- Lắp đặt hệ thống cấp, thoát nước, lò sưởi và điều hoà không khí; Xây dựng nhà các

loại; Xây dựng công trình đường bộ.

*** CÔNG TY CỔ PHẦN ĐẦU TƯ THƯƠNG MẠI THANH THỦY**

Tên tiếng Anh:

THANH THUY TRANGDING AND INVESTMENT JOINT STOCK COMPANNY

Trụ sở chính:

Xóm Mít 2, Xã Tân Lập, Huyện Thanh Sơn, Tỉnh Phú Thọ, Việt Nam

Vốn điều lệ: 50.000.000.000 đồng

Ngành nghề kinh doanh:

- Trồng rừng và chăm sóc rừng; Khai thác đá, cát, sỏi, đất sét;

- Khai khoáng khác chưa được phân vào đâu; Chi tiết: Khai thác mỏ, khai thác khoáng chất: grafit tự nhiên và các chất phụ gia khác, đá quý, bột thạch anh, ca.

- Sản xuất sản phẩm khác từ gỗ; sản xuất sản phẩm từ tre, nứa, rom, rạ và vật liệu tết bện;

- Vận tải hàng hóa đường thủy nội địa; Kho bãi và lưu giữ hàng hóa;

- Bán buôn nhiên liệu rắn, lỏng, khí và các sản phẩm liên quan;

- Xây dựng nhà các loại; Xây dựng công trình đường sắt và đường bộ; Xây dựng công trình công ích; Chi tiết: Xây dựng công trình thủy lợi, cấp thoát nước; đường điện đến 35KVA;

- Xây dựng công trình kỹ thuật dân dụng khác; Chuẩn bị mặt bằng; Lắp đặt hệ thống điện; Chi tiết: Lắp đặt đường điện đến 35KVA, lắp đặt trạm biến áp đến 35KVA;

- Bán buôn ô tô và xe có động cơ khác; Chi tiết: Bán buôn xe có động cơ; Bảo dưỡng, sửa chữa ô tô và xe có động cơ khác;
- Bán phụ tùng và các bộ phận phụ trợ của ô tô và xe có động cơ khác; Bán mô tô, xe máy; Bảo dưỡng và sửa chữa mô tô, xe máy; Bán phụ tùng và các bộ phận phụ trợ của mô tô, xe ; máy;
- Bán buôn đồ dùng khác cho gia đình; Chi tiết: Bán buôn đồ điện gia dụng, đèn và bộ đèn điện; Bán buôn máy vi tính, thiết bị ngoại vi và phần mềm;
- Bán buôn máy móc, thiết bị và phụ tùng máy nông nghiệp; Bán buôn máy móc, thiết bị và phụ tùng máy khác;
- Vận tải hàng hóa bằng đường bộ; Kinh doanh bất động sản, quyền sử dụng đất thuộc chủ sở hữu, chủ sử dụng hoặc đi thuê;

*** CÔNG TY CỔ PHẦN GANG THÉP CÔNG NGHIỆP VIỆT NAM**

Tên tiếng Anh:

VIET NAM INDUSTRY STEEL AND IRON JOINT STOCK COMPANNY

Trụ sở chính:

Xóm Chòi Hãn, Xã Cự Thắng, Huyện Thanh Sơn, tỉnh Phú Thọ, Việt Nam.

Vốn điều lệ: 100.000.000.000 đồng

Ngành nghề kinh doanh:

- Khai thác lâm sản, chế biến hàng nông lâm sản, thực phẩm Đầu tư, khai thác, chế biến kinh doanh khoáng sản Sản xuất gang thép.
- Kinh doanh vật tư, máy móc, thiết bị phục vụ ngành khai thác khoáng sản, công nghiệp, nông nghiệp, hàng kim khí.
- Kinh doanh khách sạn, nhà nghỉ, nhà hàng.
- Xây dựng các công trình dân dụng, công nghiệp, giao thông, thủy lợi, hạ tầng kỹ thuật, đường dây tải điện đến 110KV.
- Kinh doanh hóa chất(trừ nhà nước cấm kinh doanh), nhựa PP,PE,...;
- Sản xuất sắt, thép, gang; Khai thác gỗ; Khai thác và thu gom than cứng; Khai thác và thu gom than non; Khai thác dầu thô; Khai thác khí đốt tự nhiên; Khai thác ; quặng sắt; Khai thác quặng uranium và quặng thorium; Khai thác quặng kim loại quý hiếm;
- Chế biến, bảo quản thịt và các sản phẩm từ thịt; Chế biến, bảo quản thủy sản và các sản phẩm từ thủy sản; Chế biến và bảo quản rau quả; Dịch vụ lưu trú ngắn ngày; Chi tiết: Kinh doanh khách sạn, nhà nghỉ (không bao gồm kinh doanh quán ba phòng hát Karaoke, vũ trường); Bán buôn chuyên doanh khác chưa được phân vào đâu; Chi tiết: Bán buôn phân bón, thuốc trừ sâu và hóa chất khác sử dụng trong nông nghiệp; Bán buôn hóa chất khác (trừ loại sử dụng trong nông nghiệp);

- Bán buôn chất dẻo dạng nguyên sinh, cao su; Nhà hàng và các dịch vụ ăn uống phục vụ lưu động; Chi tiết: Kinh doanh nhà hàng (không bao gồm kinh doanh quán bar phòng hát Karaoke, vũ trường);

- Xây dựng nhà các loại; Xây dựng công trình đường sắt và đường bộ; (Chính) Xây dựng công trình công ích; Chi tiết: Xây dựng đường dây tải điện đến 110KVA;

- Bán buôn máy móc, thiết bị và phụ tùng máy nông nghiệp; Bán buôn máy móc, thiết bị và phụ tùng máy khác; Chi tiết: Bán buôn vật tư, máy móc, thiết bị phục vụ ngành khai thác khoáng sản, công nghiệp, hàng kim khí;

5. Định hướng phát triển:

5.1. Các mục tiêu chủ yếu của Công ty.

❖ Sản xuất kinh doanh mang lại lợi nhuận và thặng dư cho các Cổ đông của Công ty;

❖ Đẩy mạnh phát triển về lĩnh vực hoạt động, năng lực tài chính, năng lực quản trị Doanh nghiệp và hiệu quả hoạt động kinh doanh của Công ty;

❖ Thiết lập nền tảng vững chắc để Công ty CP Đầu tư và Phát triển doanh nghiệp Việt Nam để trở thành doanh nghiệp năng động và hoạt động hiệu quả tại Việt Nam.

5.2. Chiến lược phát triển trung và dài hạn.

❖ Tập trung cao độ các nguồn lực để đẩy nhanh tiến độ triển khai các dự án là thế mạnh của Công ty đã được ĐHCĐ và HĐQT phê duyệt;

❖ Xây dựng cơ chế áp đặt các chỉ tiêu doanh thu, lợi nhuận, gắn chặt quyền lợi của người lao động với kết quả kinh doanh của đơn vị, nâng cao năng suất lao động và hiệu quả công việc của cán bộ, nhân viên Công ty;

❖ Kiện toàn, cơ cấu lại đội ngũ nhân sự. Tiếp tục thu hút và phát triển đội ngũ nhân sự có chất lượng cao.

❖ Cải cách chế độ lương, thưởng và phúc lợi trong Công ty kết hợp chế độ đãi ngộ thỏa đáng.

❖ Tạo môi trường làm việc thuận lợi để Cán bộ, nhân viên phát huy hết năng lực của bản thân;

6. Các mục tiêu đối với môi trường, xã hội và cộng đồng của Công ty.

❖ Tìm kiếm, tạo thêm công ăn việc làm cho xã hội, tích cực tham gia vào các hoạt động tài trợ, từ thiện cho những người nghèo, vùng nghèo và vùng bị thiên tai, dịch bệnh,...

❖ Công ty luôn đóng góp tích cực vào các hoạt động hướng về cộng đồng, thể hiện tinh thần trách nhiệm đối với đất nước và coi đó là truyền thống văn hóa tốt đẹp của Công ty;

❖ Tích cực đóng góp cho Ngân sách nhà nước thông qua việc nộp đầy đủ thuế.

7. Tôn chỉ hoạt động

- ❖ Khách hàng là trung tâm, là đối tượng phục vụ quan trọng nhất;
- ❖ Chất lượng, tiến độ, giá thành là ưu tiên số 1 của Công ty;
- ❖ Đoàn kết, hợp tác trong mọi công việc, tin tưởng và tôn trọng tạo lên sức mạnh tập thể;
- ❖ Mở rộng các đối tác chiến lược trong và ngoài nước trên các lĩnh vực cốt lõi để dẫn đến thành công.

8. Các rủi ro:

8.1. Rủi ro kinh tế: Tốc độ tăng trưởng kinh tế có tác động đến hầu hết các ngành trong nền kinh tế, theo đó bất kỳ biến động tích cực hay tiêu cực nào của tốc độ phát triển kinh tế cũng đều tác động đến hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty.

8.2. Rủi ro lãi suất ngân hàng: Sau thời gian suy thoái, khó khăn kéo dài của nền kinh tế, Chính phủ đã áp dụng biện pháp nới lỏng tiền tệ song để phát huy tác dụng của chính sách tiền tệ. Từ đầu năm 2016 Ngân hàng nhà nước đã nhiều lần hạ lãi suất trần cho vay, đến nay chỉ còn từ 8.5 % - 10%/năm đã tác động lớn, tích cực đến các Doanh nghiệp.

8.3. Rủi ro pháp luật: Nhiều văn bản pháp luật thường xuyên thay đổi, thậm chí mới ban hành đã phải hoãn thực hiện hoặc phải sửa đổi, bổ sung. Trên nhiều lĩnh vực, xây dựng pháp luật chưa gắn liền với thực tế kinh tế xã hội, dẫn đến hậu quả khó áp dụng các quy định. Ngoài ra, vẫn còn tồn tại mâu thuẫn giữa các văn bản pháp luật, giữa các văn bản hướng dẫn cũng như các văn bản được hướng dẫn, khiến việc triển khai thực hiện pháp luật thiếu kịp thời, không mang lại hiệu quả cao.

II. TÌNH HÌNH HOẠT ĐỘNG TRONG NĂM 2016

1. Tình hình hoạt động sản xuất kinh doanh: (Theo báo cáo tài chính đã kiểm toán năm 2016)

- Kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh trong năm:
- ❖ Năm 2016 VNDI đạt doanh thu kinh doanh là 94,33 tỷ đồng, bằng 42,6% so với năm 2015.
- ❖ Lợi nhuận sau thuế TNDN: 3,31 tỷ đồng, bằng 27,1% so với năm 2015.
- ❖ Tổng tài sản của Công ty CP Đầu tư và Phát triển Doanh nghiệp Việt Nam tính đến thời điểm 31/12/2016 đạt 260,56 tỷ đồng.

2. Tổ chức và nhân sự:

Trong năm 2016, tình hình nhân sự của Công ty biến động liên tục trong thời gian ngắn cụ thể:

a. Nhân sự từ tháng 01 đến tháng 09 năm 2016:

– Danh sách Ban điều hành:

STT	Ban điều hành	Chức vụ
1	Bùi Đình Như	Tổng Giám đốc
2	Lê Thị Nhung	Phó TGD miễn nhiệm từ 04/04/2016
3	Nguyễn Văn Công	Phó Tổng Giám đốc
4	Nguyễn Đức Quang	Phó TGD từ 04/04/2016
5	Nguyễn Thị Hưng	Kế toán trưởng

▪ **Ông Bùi Đình Như – Chủ tịch HĐQT kiêm Tổng Giám đốc**

- + Giới tính: Nam
- + Ngày sinh: 02/09/1969
- + Nơi sinh: Hải Dương
- + Quốc tịch: Việt Nam
- + Nơi đăng ký HKTT: Số 6 ngách 378/31 Lê Duẩn, P. Phương Liên, Q. Đống Đa, TP. Hà Nội.
- + CMTND số: 012773001; Nơi cấp: Hà Nội; Ngày cấp: 08/07/2005
- + Điện thoại liên hệ: (84-4) 3933 6999 - Exit: 99
- + Trình độ văn hóa: 10/10
- + Trình độ chuyên môn: Cử nhân tài chính – ngân hàng.
- + Chức vụ đang nắm giữ tại Công ty Cổ phần Đầu tư và Phát triển Doanh nghiệp Việt Nam: Chủ tịch Hội đồng quản trị kiêm Tổng giám đốc.
- + Chức vụ đang nắm giữ tại các tổ chức khác: Không
- + Quá trình công tác

Thời gian	Đơn vị công tác	Chức vụ
06/2004 – 10/2006	CQM-Cục Giám định nhà nước BXD	Kế toán trưởng
11/2006 – 03/2007	Công ty CP chứng khoán An Thành	Giám đốc tư vấn
04/2007 – 12/2009	Công ty CP chứng khoán TM và Công nghiệp Việt Nam	Giám đốc tư vấn
01/2010 – 12/2010	Công ty CP chứng khoán Việt Quốc	Phó TGD
01/2011 – 12/2013	Công ty CP chứng khoán Đại Dương	Trưởng phòng Tư vấn TCDN
01/2014 – 06/2014	Công ty CP chứng khoán Phú Hưng	Phó phòng tư vấn và BL PH
07/2014 – 09/2016	Công ty Cổ phần Đầu tư & Phát triển	Chủ tịch HĐQT

	Doanh nghiệp Việt Nam	kiêm TGD
--	-----------------------	----------

- + Hành vi vi phạm pháp luật: Không
- + Sở hữu chứng khoán của cá nhân và người có liên quan trong Công ty CP Đầu tư và Phát triển Doanh nghiệp Việt Nam:
- Sở hữu cá nhân: 1.070.000 cổ phần, (Tỷ lệ nắm giữ: 4,5 %)
- Sở hữu đại diện: 0 Cổ phần (Tỷ lệ nắm giữ: 0%)
- Sở hữu của người có liên quan:
- Vợ Phạm Thị Thu Nga: 11.000 cổ phần (Tỷ lệ nắm giữ: 0,45%)
- + Các khoản nợ đối với Công ty CP Đầu tư và Phát triển Doanh nghiệp Việt Nam: Không
- + Thù lao và lợi ích khác nhận được từ Công ty CP Đầu tư và Phát triển Doanh nghiệp Việt Nam: Theo quy định của Công ty
- + Lợi ích liên quan đối với Công ty Cp Đầu tư và Phát triển Doanh nghiệp Việt Nam: Không.

▪ **Bà Lê Thị Nhung - Thành viên HĐQT kiêm Phó Tổng Giám đốc**

- + Giới tính: Nữ
- + Ngày sinh: 20/03/1969
- + Nơi sinh: Thanh Hà, Tỉnh Hải Dương
- + Quốc tịch: Việt Nam
- + Nơi đăng ký HKTT: Số 6 hẻm 325/45/33 Kim Ngưu, P. Thanh Lương. Q. Hai Bà Trưng, TP. Hà Nội.
- + CMTND số: 030169000014; Nơi cấp: Cục cảnh sát – Bộ Công an; Ngày cấp: 05/07/2013
- + Điện thoại liên hệ: (84-4) 3933 6999 - Exit: 91
- + Trình độ văn hóa: 10/10
- + Trình độ chuyên môn: Đại học
- + Chức vụ đang nắm giữ tại Công ty CP Đầu tư và Phát triển Doanh nghiệp Việt Nam: Thành viên HĐQT kiêm Phó Tổng giám đốc
- + Chức vụ đang nắm giữ tại các tổ chức khác: Không
- + Quá trình công tác

Thời gian	Đơn vị công tác	Chức vụ
01/2000 – 12/2006	Công ty TNHH Manulife Việt Nam	Trưởng phòng kinh doanh

06/2007 – 12/2008	Công ty TNHH Korean Life Việt Nam	Trưởng phòng kinh doanh
12/2009 – 06/2014	Công ty TNHH Dai-ichi Life Việt Nam	Trưởng phòng kinh doanh
07/2014 – 09/2016	Công ty CP Đầu tư và Phát triển Doanh nghiệp Việt Nam	Thành viên HĐQT kiêm Phó TGD

+ Hành vi vi phạm pháp luật: Không

+ Sở hữu chứng khoán của cá nhân và người có liên quan trong Công ty Cổ phần Đầu tư và Phát triển Doanh nghiệp Việt Nam:

Sở hữu cá nhân: 1.081.770 Cổ phần (Tỷ lệ nắm giữ 4.59%)

Sở hữu đại diện: 0 Cổ phiếu (Tỷ lệ nắm giữ 0%)

Sở hữu của người có liên quan: Không

+ Các khoản nợ đối với tổ chức đăng ký niêm yết: Không

+ Thù lao và lợi ích khác nhận được từ Công ty CP Đầu tư và Phát triển Doanh nghiệp Việt Nam: Theo quy định của Công ty

+ Lợi ích liên quan đối với Công ty CP Đầu tư và Phát triển Doanh nghiệp Việt Nam: Không

▪ **Ông Nguyễn Văn Công – Phó Tổng Giám đốc**

+ Giới tính: Nam

+ Ngày sinh: 10/03/1969

+ Nơi sinh: Huyện Thanh Hà, Tỉnh Hải Dương

+ Quốc tịch: Việt Nam

+ Nơi đăng ký HKTT: Số 4/365B Ngõ 2 Đường Nguyễn Văn Cừ, Phường Bồ Đề, Quận Long Biên, Tp. Hà Nội

+ CMTND số: 013041379; Nơi cấp: CA Hà Nội; Ngày cấp: 01/03/2008

+ Điện thoại liên hệ: (84-4) 3933 6999 - Exit: 92

+ Trình độ văn hóa: 10/10

+ Trình độ chuyên môn: Cử nhân Kinh tế

+ Chức vụ đang nắm giữ tại Công ty CP Đầu tư và Phát triển Doanh nghiệp Việt Nam: Phó Tổng giám đốc

+ Chức vụ đang nắm giữ tại các tổ chức khác: Không có

+ Quá trình công tác:

Thời gian	Đơn vị công tác	Chức vụ
03/1988 – 12/2012	Lữ đoàn 234 – Quân đoàn 3 - BQP	Phó ban Tài chính - Kế toán

01/2013 – 12/2013	Công ty Cổ phần Cầu 12 thuộc CIENC1 – Bộ Giao thông Vận tải	Phó Giám đốc Xí nghiệp
01/2014 – 31/12/2016	Công ty CP Đầu tư và Phát triển Doanh nghiệp Việt Nam	Phó Tổng giám đốc

+ Hành vi vi phạm pháp luật: Không

+ Sở hữu chứng khoán của cá nhân và người có liên quan trong Công ty Cổ phần Đầu tư và Phát triển Doanh nghiệp Việt Nam:

Sở hữu cá nhân: 10.280 cổ phần (Tỷ lệ nắm giữ 0,04%)

Sở hữu đại diện: 0 cổ phần (Tỷ lệ nắm giữ 0%)

Sở hữu của người có liên quan: Không

+ Các khoản nợ đối với Công ty CP Đầu tư và Phát triển Doanh nghiệp Việt Nam: Theo quy định của Công ty

+ Thù lao và lợi ích khác nhận được từ Công ty CP Đầu tư và Phát triển Doanh nghiệp Việt Nam: Không

+ Lợi ích liên quan đối với Công ty CP Đầu tư và Phát triển Doanh nghiệp Việt Nam: Không

▪ **Ông Nguyễn Đức Quang - Thành viên HĐQT - Phó TGD Công ty**

+ Giới tính: Nam

+ Ngày sinh: 22/06/1977

+ Nơi sinh: Hà Nội

+ Quốc tịch: Việt Nam

+ Nơi đăng ký HKTT: Tổ 11 - Sài Đồng - Long Biên - Hà Nội

+ CMTND số: 011837426 cấp ngày 18/07/2004 tại CA Hà Nội

+ Điện thoại liên hệ: (84-4) 3933 6999 - Exit: 55

+ Trình độ văn hóa: 12/12

+ Trình độ chuyên môn: Cử nhân kinh tế

+ Chức vụ đang nắm giữ tại Công ty Cổ phần Đầu tư và Phát triển Doanh nghiệp Việt Nam: Thành viên HĐQT kiêm Trưởng phòng đầu tư

+ Chức vụ đang nắm giữ tại các tổ chức khác: Không có

+ Quá trình công tác

Thời gian	Đơn vị công tác	Chức vụ
03/2000 – 03/2001	Công ty Xây dựng và Kinh doanh Nhà Gia Lâm, Hà Nội	Kế toán

03/2001 – 10/2007	Công ty 22 – Bộ quốc phòng	Trợ lý phòng kế hoạch kinh doanh
08/2007 – 02/2012	Công ty CP Chứng khoán Thương mại và Công nghiệp Việt Nam	Trưởng phòng Dịch vụ khách hàng
03/2012 – 01/2013	Công ty TNHH NhómMUA – CN Hà Nội	Trưởng phòng Quan hệ khách hàng
02/2013 – 03/2015	Công ty CP Tàu quốc và Xây dựng	Kế toán Tổng hợp
04/2015 – 06/2015	Công ty CP Đầu tư và Phát triển Doanh nghiệp Việt Nam	Trưởng phòng Đầu tư
07/2015 – 08/2016	Công ty CP Đầu tư và Phát triển Doanh nghiệp Việt Nam	Thành viên HĐQT kiêm Phó TGĐ
09/2016 – Nay	Công ty CP Đầu tư và Phát triển Doanh nghiệp Việt Nam	Phó TGĐ Công ty

+ Hành vi vi phạm pháp luật: Không

+ Sở hữu chứng khoán của cá nhân và người có liên quan trong Công ty CP Đầu tư và Phát triển Doanh nghiệp Việt Nam:

Sở hữu cá nhân: 1.070.000 cổ phần (Tỷ lệ nắm giữ 0,45 %)

Sở hữu đại diện: 0 cổ phần (Tỷ lệ nắm giữ 0 %)

Sở hữu của người có liên quan: Không có

+ Các khoản nợ đối với Công ty CP Đầu tư và Phát triển Doanh nghiệp Việt Nam: Không

+ Thù lao và lợi ích khác nhận được từ Công ty CP Đầu tư và Phát triển Doanh nghiệp Việt Nam: Theo quy định của Công ty

+ Lợi ích liên quan đối với Công ty CP Đầu tư và Phát triển Doanh nghiệp Việt Nam: Không

▪ **Bà Nguyễn Thị Hưng – Kế toán trưởng**

+ Giới tính: Nữ

+ Ngày sinh: 11/03/1985

+ Nơi sinh: Yên Mỹ - Hưng Yên.

+ Quốc tịch: Việt Nam

+ Nơi đăng ký HKTT: Xã Nghĩa Minh, huyện Nghĩa Hưng, tỉnh Nam Định.

+ CMTND số: 145222894; Nơi cấp: Hưng Yên; Ngày cấp: 08/01/2003

+ Điện thoại liên hệ: (84-4) 3933 6999 - Exit: 55

+ Trình độ văn hóa: 12/12

+ Trình độ chuyên môn: Kế toán Doanh nghiệp

+ Chức vụ đang nắm giữ tại Công ty CP Đầu tư và Phát triển Doanh nghiệp Việt Nam: Kế toán trưởng

+ Chức vụ đang nắm giữ tại các tổ chức khác: Không

+ Quá trình công tác

Thời gian	Đơn vị công tác	Chức vụ
06/2006 – 4/2010	Công ty TNHH Quảng cáo Haki	Kế toán Tổng hợp
01/2011 – 10/2013	Công ty TNHH TM&DV Toàn Mỹ	Kế toán trưởng
06/2014 – 9/2016	Công ty CP Đầu tư và Phát triển Doanh nghiệp Việt Nam	Kế toán trưởng

+ Hành vi vi phạm pháp luật: Không

+ Sở hữu chứng khoán của cá nhân và người có liên quan trong Công ty Cổ phần Đầu tư và Phát triển Doanh nghiệp Việt Nam:

Sở hữu cá nhân: 10.280 cổ phần (Tỷ lệ nắm giữ 0,04%)

Sở hữu đại diện: 0 Cổ phần (Tỷ lệ nắm giữ 0%)

Sở hữu của người có liên quan:

Chồng Vũ Đình Thắng: 588 Cổ phần (Tỷ lệ nắm giữ 0,002%)

+ Các khoản nợ đối với Công ty CP Đầu tư và Phát triển Doanh nghiệp Việt Nam: Không

+ Thù lao và lợi ích khác nhận được từ Công ty CP Đầu tư và Phát triển Doanh nghiệp Việt Nam: Theo quy định của Công ty

+ Lợi ích liên quan đối với Công ty CP Đầu tư và Phát triển Doanh nghiệp Việt Nam: Không.

b. **Nhân sự từ ngày 08/09/2016 đến ngày 13/01/2017:**

– Danh sách Ban điều hành:

STT	Ban điều hành	Chức vụ
1	Đặng Kim Khoa	Tổng Giám đốc
2	Nguyễn Văn Công	Phó Tổng Giám đốc
3	Nguyễn Đức Quang	Phó TGD từ 04/04/2016
4	Phạm Đình Dương	Kế toán trưởng

▪ **Ông Đặng Kim Khoa - Chủ tịch HĐQT kiêm Tổng Giám đốc**

+ Giới tính: Nam

+ Ngày sinh: 08/03/1981

+ Nơi sinh: Hà Nội

+ Quốc tịch: Việt Nam

+ Nơi đăng ký HKTT: 26, Phan Chu Trinh, Hoàn Kiếm, TP.Hà Nội.

+ CMTND số: 001081002005; Ngày cấp: 03/06/2014; Tại Cục cảnh sát ĐK QLCT và DLQG về dân cư.

+ Trình độ văn hóa: 12/12

+ Trình độ chuyên môn: Trên đại học

+ Chức vụ đang nắm giữ tại Công ty Cổ phần Đầu tư và Phát triển Doanh nghiệp Việt Nam: Chủ tịch Hội đồng quản trị kiêm Tổng giám đốc.

+ Chức vụ đang nắm giữ tại các tổ chức khác: Phó TGD Công ty CP thương mại và xây dựng Duy Bảo.

+ Quá trình công tác

Thời gian	Đơn vị công tác	Chức vụ
Từ 1998 đến 2002	Học Đại học kinh tế Quốc dân	
Từ 2002 đến 2006	Học cao học tại London school Economics	
Từ 2006 đến 2009	Quản lý dự án Lemont Ba Vì Resort & Spa	Trưởng ban
Từ 2009 đến 2011	Quản lý khách hàng DN Ngân hàng VIB Sài Gòn	Trưởng phòng
Từ 2012 đến Nay	Công ty CP thương mại và xây dựng Duy Bảo	Phó TGD

+ Hành vi vi phạm pháp luật:

+ Sở hữu chứng khoán của cá nhân và người có liên quan trong Công ty CP Đầu tư và Phát triển Doanh nghiệp Việt Nam:

Sở hữu cá nhân: 0 cổ phần, (Tỷ lệ nắm giữ: 0%)

Sở hữu đại diện: 0 Cổ phần (Tỷ lệ nắm giữ: 0%)

+ Các khoản nợ đối với Công ty CP Đầu tư và Phát triển Doanh nghiệp Việt Nam:

+ Thù lao và lợi ích khác nhận được từ Công ty CP Đầu tư và Phát triển Doanh nghiệp Việt Nam: Theo quy định của Công ty

+ Lợi ích liên quan đối với Công ty Cp Đầu tư và Phát triển Doanh nghiệp Việt Nam: Không

▪ Ông Nguyễn Đức Quang – Phó Tổng Giám đốc (Đã trình bày ở trên)

▪ Ông Nguyễn Văn Công – Phó Tổng Giám đốc (Đã trình bày ở trên)

▪ Ông Phạm Đình Dương – Thành viên HĐQT kiêm Kế toán trưởng

+ Giới tính: Nam

+ Ngày sinh: 18/05/1974

+ Nơi sinh: Bắc Ninh.

+ Quốc tịch: Việt Nam

+ Nơi đăng ký HKTT: Tổ 38, Tiên Cát, Việt Trì, Phú Thọ.

- + CMTND số: 132344950
- + Điện thoại liên hệ:
- + Trình độ văn hóa: 12/12
- + Trình độ chuyên môn: Cử nhân kinh tế.
- + Chức vụ đang nắm giữ tại Công ty CP Đầu tư và Phát triển Doanh nghiệp Việt Nam: Kế toán trưởng
- + Chức vụ đang nắm giữ tại các tổ chức khác: Không
- + Quá trình công tác

Thời gian	Đơn vị công tác	Chức vụ
Từ 1998 đến 2002	Các doanh nghiệp ngoài quốc doanh	Kế toán trưởng
Từ 2002 đến 2012	Các công ty trong Tổng công ty Sông Đà	Kế toán, Kế toán trưởng
Từ 2012 đến Nay	Các doanh nghiệp ngoài quốc doanh	Kế toán trưởng

- + Hành vi vi phạm pháp luật: Không
- + Sở hữu chứng khoán của cá nhân và người có liên quan trong Công ty Cổ phần Đầu tư và Phát triển Doanh nghiệp Việt Nam:
 - Sở hữu cá nhân: 0 Cổ phần (Tỷ lệ nắm giữ 0 %)
 - Sở hữu đại diện: 0 Cổ phần (Tỷ lệ nắm giữ 0%)
 - Sở hữu của người có liên quan: Không
- + Các khoản nợ đối với Công ty CP Đầu tư và Phát triển Doanh nghiệp Việt Nam: Không
- + Thù lao và lợi ích khác nhận được từ Công ty CP Đầu tư và Phát triển Doanh nghiệp Việt Nam: Theo quy định của Công ty
- + Lợi ích liên quan đối với Công ty CP Đầu tư và Phát triển Doanh nghiệp Việt Nam: Không

c. Nhân sự từ ngày 13/01/2017 đến ngày lập báo cáo:

- Danh sách Ban điều hành:

STT	Ban điều hành	Chức vụ
1	Hà Xuân Trường	Tổng Giám đốc
2	Đỗ Trọng Bách	Phó Tổng Giám đốc 13/01/2017 (Từ nhiệm 18/04/2017)
3	Hoàng Quế Lan	Phó Tổng Giám đốc 18/04/2017
4	Nguyễn Đức Quang	Phó TGD từ 04/04/2016
5	Hoàng Quế Lan	Kế toán trưởng 18/04/2017

▪ **Ông Hà Xuân Trường - Ủy viên HĐQT kiêm Tổng GD**

Giới tính: Nam

Ngày tháng năm sinh: 16/03/1961

Số CMND: 011702046 Ngày cấp: 17/02/2006 Nơi cấp tại: CA TP Hà Nội.

Nơi sinh: Thái Bình

Dân tộc: Kinh Quốc tịch: Việt Nam

Địa chỉ thường trú: Số 47 – Đại Cỗ Việt – P. Lê Đại Hành- Q. Hai Bà Trưng - Hà Nội.

Chỗ ở hiện tại: Số 47 – Đại Cỗ Việt – P. Lê Đại Hành- Q. Hai Bà Trưng - Hà Nội.

Số điện thoại liên lạc: 091 320 4525.

Trình độ văn hoá: 10/10

Trình độ chuyên môn: Đại học.

Quá trình công tác:

Thời gian	Chức vụ công tác, nơi công tác
Trước 1998	Giám đốc chi nhánh Hà Nội - Công ty XNK thuộc LH SX dịch vụ thương mại Tổng hợp HTX Việt nam
1998-2005	Chủ tịch HĐQT kiêm Tổng giám đốc công ty CP thương mại Đông Phương Hồng
2005-2007	Chủ tịch HĐQT công ty CP thép Thái bình
2007 – Nay	Tổng giám đốc công ty CP gang thép công nghiệp Việt Nam .

Chức vụ nắm giữ ở tổ chức khác:

Hành vi vi phạm pháp luật (nếu có): Không

Các khoản nợ đối với Công ty (nếu có): Không

Thù lao và các khoản lợi ích khác:

Lợi ích liên quan đối với công ty (nếu có):

Số cổ phần nắm giữ của bản thân: 0 cổ phần của Công ty

▪ **Bà Hoàng Quế Lan - Thành viên HĐQT kiêm Phó TGD - Kế toán trưởng**

Giới tính: Nữ

Ngày tháng năm sinh: 13/02/1964

Số CMND: 019164000022 Ngày cấp: 21/04/2015

Nơi cấp tại: Cục Cảnh sát ĐKQL cư trú và DLQG về dân cư.

Nơi sinh: Hà Nội

Dân tộc: Kinh Quốc tịch: Việt Nam

Địa chỉ thường trú: 306 – K17 – Tập thể Bách Khoa – Hà Nội

Chỗ ở hiện tại: 306 – K17 – Tập thể Bách Khoa – Hà Nội

Trình độ văn hoá: 10/10

Trình độ chuyên môn: Đại học.

Quá trình công tác:

Thời gian	Chức vụ công tác, nơi công tác
1985 -1987	Kế toán tại công ty vật tư TTCN Trung ương
1988 – 2002	Giám đốc trung tâm XNK hàng thủ công mỹ nghệ thuộc HAPROINCO
2003 – 2008	Kế toán trưởng tại công ty CP thiết bị và xây lắp công nghiệp
2008 – Nay	Giám đốc tài chính của công ty CP chế biến khoáng sản Đại Thành . Sau đó làm giám đốc của công ty CP đầu tư thương mại Thanh Thủy

Chức vụ nắm giữ ở tổ chức khác:

Hành vi vi phạm pháp luật (nếu có): Không

Các khoản nợ đối với Công ty (nếu có): Không

Thù lao và các khoản lợi ích khác:

Lợi ích liên quan đối với công ty (nếu có):

Số cổ phần nắm giữ của bản thân: Không chiếm tỷ lệ: 0 % tổng số cổ phần của Công ty.

▪ Ông Đỗ Trọng Bách - Thành viên HĐQT

Giới tính: Nam

Ngày tháng năm sinh: 21/10/1978

Số CMND: 011940680 Ngày cấp: 24/11/2005 Nơi cấp tại: CA TP Hà Nội.

Nơi sinh: Hà Nội

Dân tộc: Kinh

Quốc tịch: Việt Nam

Địa chỉ thường trú: P28-A8, Tập thể Văn Chương, Hà Nội

Chỗ ở hiện tại: P28-A8, Tập thể Văn Chương, Hà Nội

Trình độ văn hoá: 12/12

Trình độ chuyên môn: Đại Học

Quá trình công tác:

Thời gian	Chức vụ công tác, nơi công tác
2004-2006	Làm tại báo Lao động thủ đô
2007-2008	Cán bộ kinh doanh Công ty CP đầu tư XNK Đông Phương Hồng
2009-2010	Trưởng phòng KD Công ty CP chế biến khoáng sản Đại Thành
2011-2016	PGĐ Công ty CP Đầu tư thương mại Đại Thành
2016- nay	PGĐ quản lý mỏ Công ty CP đầu tư khoáng sản Thanh Thủy

Chức vụ nắm giữ ở tổ chức khác:

Hành vi vi phạm pháp luật (nếu có): Không

Các khoản nợ đối với Công ty (nếu có): Không

Thù lao và các khoản lợi ích khác:

Lợi ích liên quan đối với công ty (nếu có):

Số cổ phần nắm giữ của bản thân: Không chiếm tỷ lệ: 0 % tổng số CP của Công ty.

▪ Ông Nguyễn Đức Quang – Phó Tổng Giám đốc (Đã trình bày ở trên)

d. Những thay đổi trong Ban điều hành:

TT	Họ và tên	Chức vụ	Miễn nhiệm	Bổ nhiệm
I	HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ			
1	Bùi Đình Như	Chủ tịch	07/9/2016	
2	Hoàng Ngọc Chiến	Thành viên	09/7/2016	
3	Lê Thị Nhung	Thành viên	07/9/2016	
4	Lê Đức Tự	Thành viên	07/9/2016	
5	Nguyễn Văn Công	Thành viên	07/9/2016	09/7/2016
6	Nguyễn Đức Quang	Thành viên	07/9/2016	
7	Đặng Kim Khoa	Chủ tịch	15/04/2017	07/9/2016
8	Phạm Đình Dương	Thành viên	22/02/2017	
9	Trương Thị Loan	Thành viên	22/02/2017	
10	Nguyễn Thị Thu Hà	Thành viên	22/02/2017	
11	Phùng Thị Diệp Linh	Thành viên	22/02/2017	
12	Hà Xuân Trường	Thành viên		22/02/2017
13	Hoàng Quế Lan	Thành viên		22/02/2017
14	Đỗ Trọng Bách	Thành viên		22/02/2017
15	Phạm Hoàng Cầu	Thành viên		22/02/2017
II	BAN GIÁM ĐỐC			
1	Bùi Đình Như	TGD	08/09/2016	
2	Nguyễn Văn Công	Phó TGD	18/04/2017	
3	Lê Thị Nhung	Phó TGD	04/04/2016	
4	Nguyễn Đức Quang	Phó TGD		04/04/2016
5	Đặng Kim Khoa	TGD	16/01/2017	08/09/2016
6	Hà Xuân Trường	TGD		16/01/2017
7	Đỗ Trọng Bách	P.TGD	18/04/2017	13/01/2017
8	Hoàng Quế Lan	P.TGD		18/04/2017
III	BAN KIỂM SOÁT			
1	Vũ Diệu Hương	Trưởng bản	07/09/2016	
2	Phạm Đức Trung	Thành viên	07/09/2016	

3	Nguyễn Thế Hiển	Thành viên	07/09/2016	
4	Phạm Văn Định	Trưởng bản	22/02/2017	07/09/2016
5	Lâm Thị Hòa	Thành viên	22/02/2017	07/09/2016
6	Nguyễn Tuấn Long	Thành viên	22/02/2017	07/09/2016
7	Hoàng Thị Tuyết Lan	Trưởng bản		22/02/2017
8	Đình Mạnh Tùng	Thành viên		22/02/2017
9	Nguyễn Văn Tuấn	Thành viên		22/02/2017

e. Số lượng cán bộ, nhân viên Công ty:

- ❖ Tổng số lượng lao động của Công ty đến thời điểm 31/12/2016 là 11 người
- ❖ Cơ cấu trình độ lao động tại Công ty:

TT	Tiêu chí	Số lượng	Tỷ trọng %
Theo trình độ:			
1	Trên đại học	0	0
2	Đại học và Cao đẳng	6	54,5
3	Trung + Sơ cấp	5	45,5
Tổng cộng		11	100%
Theo giới tính:			
1	Nam	8	72,7
	Nữ	3	27,3
Tổng cộng		11	100%

❖ Chính sách đối với người lao động

Công ty luôn quan tâm đến đời sống của người lao động, thực hiện đầy đủ về BHXH, BHYT, BHTN... khuyến khích người lao động học tập nâng cao trình độ chuyên môn, hiểu biết về xã hội, tạo điều kiện cho người lao động tham gia hoạt động thể thao, văn hóa văn nghệ....;

Công ty đã giải quyết việc làm cho lao động với mức thu nhập ổn định, thực hiện tốt các chế độ chính sách Nhà nước quy định đối với người lao động và đóng góp đáng kể vào ngân sách Nhà nước;

Chính sách đào tạo nguồn nhân lực: Với phương châm nhân lực là nguồn lực quan trọng nhất tạo nên thành công cho công ty, Công ty luôn chú trọng đến việc phát triển nguồn nhân lực với các chính sách đào tạo, tuyển dụng người tài nhằm chọn được những cá nhân tốt nhất cũng như xây dựng được một tập thể vững mạnh. Khuyến khích việc tham gia học tập các lớp học, khóa học do các trường đào tạo;

Tuyển dụng: Với hệ thống quy chế tuyển dụng được ban hành đã tạo ra khung cơ bản nhằm góp phần tuyển chọn những người thực sự có tài góp sức xây dựng doanh nghiệp;

3. Tình hình đầu tư, tình hình thực hiện các dự án:

a) Các khoản đầu tư lớn:

f. Trong năm 2016, Công ty đã thu lại tiền đầu tư vào 02 Công ty con (VIT và VCI) với số tiền là 62.7 tỷ đồng; thu tiền phát hành tăng vốn 109.9 tỷ đồng.

g. Tháng 01 năm 2017, Công ty đã đầu tư 160 tỷ đồng vào 03 Công ty:

+ Công ty cổ phần gang thép công nghiệp Việt Nam: 70 tỷ đồng, tỷ lệ nắm giữ là 35%.

+ Công ty CP Đầu tư và phát triển Hà Thái: 20 tỷ đồng, tỷ lệ nắm giữ 20%.

+ Công ty CP Đầu tư thương mại Thanh Thủy: 70 tỷ đồng, tỷ lệ nắm giữ là 70% .

h. Các Công ty con, Công ty liên kết:

4. Tình hình tài chính.

a) Tình hình tài chính:

Chỉ tiêu	ĐVT	Năm 2015	Năm 2016	% 2016 so với 2015
Tổng giá trị tài sản	Tr.VNĐ	150.321,7	260.566,9	173,3%
Doanh thu thuần	Tr.VNĐ	221.642,9	94.333,5	42,6%
Lợi nhuận từ hoạt động kinh doanh	Tr.VNĐ	16.975,4	4.378,7	25,8%
Lợi nhuận khác	Tr.VNĐ	-1.039,9	-1.062,1	102,1%
Lợi nhuận trước thuế	Tr.VNĐ	15.935,6	3.316,5	20,8%
Lợi nhuận sau thuế	Tr.VNĐ	12.201,0	3.312,1	27,1%
Tỷ lệ lợi nhuận trả cổ tức	Tr.VNĐ	0		

Các chỉ tiêu khác: Không có.

b) Các chỉ tiêu tài chính chủ yếu

Các chỉ tiêu	ĐVT	Năm 2015	Năm 2016	Ghi chú
<i>1. Chỉ tiêu về khả năng thanh toán</i>				
+ Hệ số thanh toán ngắn hạn: (TSLĐ/Nợ ngắn hạn)	Lần	6,02	10,99	
+ Hệ số thanh toán nhanh: (TSLĐ - Hàng tồn kho/Nợ ngắn hạn)	Lần	0,62	0,81	
<i>2. Chỉ tiêu về cơ cấu vốn</i>				
+ Hệ số Nợ/Tổng tài sản	Lần	0,17	0,09	
+ Hệ số Nợ/Vốn chủ sở hữu	Lần	0,20	0,10	

3. Chỉ tiêu về năng lực hoạt động				
+ Vòng quay hàng tồn kho:	Vòng	13,61	4,77	
(Giá vốn hàng bán/Hàng tồn kho bình quân)				
+ Vòng quay tổng tài sản	Vòng	1,40	0,35	
(Doanh thu thuần/Tổng tài sản)				
4. Chỉ tiêu về khả năng sinh lời				
+ Hệ số Lợi nhuận sau thuế/Doanh thu thuần	%	5,5	3,5	
+ Hệ số Lợi nhuận sau thuế/Vốn chủ sở hữu bình quân trong năm		9,7	1,4	
+ Hệ số Lợi nhuận sau thuế/Tổng tài sản	%	8,1	1,3	
+ Hệ số Lợi nhuận từ hoạt động kinh doanh/Doanh thu thuần	%	7,7	4,6	

5. Cơ cấu cổ đông, thay đổi vốn đầu tư của chủ sở hữu:

a) Cổ phần:

- Tổng số cổ phần đang lưu hành: **23.539.958** cổ phần. (Hai ba triệu năm trăm ba chín ngàn chín trăm năm tám cổ phần)

- Hạn chế chuyển nhượng: **8.397.241** cổ phần. (Tám triệu ba trăm chín bảy ngàn hai trăm bốn một cổ phần);

- Tự do chuyển nhượng: **15.142.717** (Mười lăm triệu một trăm bốn hai ngàn bảy trăm mười bảy) cổ phần.

b) Cơ cấu Cổ đông:

Theo danh Cổ đông tại Trung tâm lưu ký chứng khoán Việt Nam ngày 07/02/2017

TT	Tiêu chí phân loại cổ đông	Số lượng cổ đông	Cổ phần sở hữu (CP)	Giá trị cổ phần (VNĐ)	Tỷ lệ/VĐL (%)
1	Cổ đông lớn (>= 5%):	1	2.000.000	20.000.000.000	8,5%
2	Cổ đông nhỏ (< 5%):	550	21.539.958	215.399.580.000	91,5%
3	Cổ đông tổ chức:	11	551.300	5.513.000.000	2,3%
	+ Trong nước	8	510.490	5.104.900.000	2,2%
	+ Nước ngoài	3	40.810	408.100.000	0,2%
4	Cổ đông cá nhân:	540	22.988.658	229.886.580.000	97,7%
5	Cổ đông trong nước:	548	23.499.148	234.991.480.000	99,8%
6	Cổ đông nước ngoài:	3	40.810	408.100.000	0,2%
7	Cổ đông Nhà nước:	0	-	0	0,0%
8	Cổ đông khác:	551	23.539.958	235.399.580.000	100,0%

c) Tình hình thay đổi vốn đầu tư của Chủ sở hữu:

1. Tăng vốn từ 109.999.990.000 đồng lên 218.999.980.000 đồng.

- ❖ Hình thức tăng: Phát hành tăng vốn tỷ lệ 1:1
- ❖ Cơ quan chấp thuận phát hành cổ phiếu:
- ❖ Loại cổ phiếu: Cổ phiếu phổ thông
- ❖ Thời gian hạn chế chuyển nhượng: 7.
- ❖ Đối tượng phát hành: Cổ đông hiện hữu
- ❖ Ngày chốt danh sách cổ đông: 28/03/2016
- ❖ Số lượng cổ phần phát hành: 10.999.999 cổ phiếu
- ❖ Tỷ lệ phân bổ là 1:1 tức người sở hữu 1 cổ phiếu được quyền mua 1 cổ phiếu mới. Số lượng cổ phiếu lẻ thập phân (nếu có phát sinh) sẽ được tiêu hủy.
- ❖ Số lượng cổ đông trước khi phát hành trả cổ tức: 294 cổ đông.
- ❖ Số lượng cổ đông sau khi phát hành trả cổ tức: 294 cổ đông.
- ❖ Ngày hoàn thành việc phát hành thêm: 03/06/2015
- ❖ Số cổ phần phát hành thành công: 10.999.999 cổ phiếu (Chín trăm chín mươi chín nghìn, chín trăm chín mươi chín cổ phiếu)
- ❖ Tổng giá trị của đợt phát hành cổ phiếu: 109.999.990.000 (Một trăm lẻ chín tỷ chín trăm chín mươi chín triệu chín trăm chín mươi chín nghìn đồng).

*** Cơ sở pháp lý của đợt tăng vốn Điều lệ:**

❖ Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông bất thường số 0301/2016/NQ/ĐHĐCĐ-VNDI ngày 03/01/2016, Thông qua Phương án phát hành cổ phiếu để tăng vốn điều lệ Công ty theo tỷ lệ 1:1, Cổ đông sở hữu 100 cổ phiếu sẽ có 100 quyền mua cổ phiếu mới giá 10.000 đồng/cổ phần.

❖ Nghị quyết của HĐQT Công ty số 0803.2/2016/NQ-HĐQT ngày 08/03/2016 về việc ngày đăng ký cuối cùng thực hiện quyền mua cổ phiếu phát hành thêm cho cổ đông hiện hữu tỷ lệ 1:1.

❖ Nghị quyết của HĐQT Công ty số 2005/2016/NQ-HĐQT ngày 20/05/2016 về việc thông qua phương án xử lý số cổ phiếu không chào bán hết.

❖ Quyết định số 531/QĐ-SGHN ngày 08/06/2016 về việc chấp thuận niêm yết bổ sung cổ phiếu FID.

❖ Công văn số 575/TB-HNX về ngày 10/06/2016 về ngày giao dịch đầu tiên của cổ phiếu niêm yết bổ sung.

2. Tăng vốn từ 218.999.980.000 đồng lên 235.399.580.000 đồng.

- ❖ Hình thức tăng: Phát hành trả cổ tức cho cổ đông hiện hữu
- ❖ Cơ quan chấp thuận phát hành cổ phiếu để trả cổ tức:
- ❖ Loại cổ phiếu: Cổ phiếu phổ thông

- ❖ Thời gian hạn chế chuyển nhượng: Không có
- ❖ Đối tượng phát hành: Cổ đông hiện hữu
- ❖ Ngày chốt danh sách cổ đông: 31/10/2016
- ❖ Số lượng cổ phần phát hành: 1.539.960 cổ phiếu
- ❖ Tỷ lệ phân bổ là 7%, tức người sở hữu 100 cổ phiếu được nhận 7 cổ phiếu mới. Số lượng cổ phiếu lẻ thập phân (nếu có phát sinh) được trả bằng tiền mặt.
- ❖ Số lượng cổ đông trước khi phát hành trả cổ tức: 223 cổ đông.
- ❖ Số lượng cổ đông sau khi phát hành trả cổ tức: 223 cổ đông.
- ❖ Ngày hoàn thành việc trả cổ tức: 29/11/2016
- ❖ Số cổ phần trả cổ tức thành công: 1.539.960 cổ phiếu (Một triệu năm trăm ba chín ngàn chín trăm sáu mươi bốn cổ phiếu)
- ❖ Tổng giá trị của đợt phát hành trả cổ tức: 15.399.600.000 (Mười năm tỷ ba trăm chín chín ngàn sáu trăm ngàn đồng).

*** Cơ sở pháp lý của đợt tăng vốn Điều lệ:**

- ❖ Nghị quyết của HĐQT Công ty số 1010/2016/NQ-HĐQT-VNDI ngày 10/10/2016 về việc thông quan phương án trả cổ tức bằng cổ phiếu cho Cổ đông theo tỷ lệ 7%, Cổ đông sở hữu 100 cổ phiếu sẽ nhận được 07 cổ phiếu mới.
- ❖ Nghị quyết Hội đồng quản trị số 0311/2016/NQ/HĐQT-VNDI ngày 03/11/2016 về việc Thông qua chi tiết phương án trả cổ tức bằng Cổ phiếu năm 2015 với tỷ lệ 7% cho Cổ đông hiện hữu.
- ❖ Giấy chứng nhận số 92/2014/GCNCP-VSD-3 ngày 29/11/2016 của Trung tâm lưu ký chứng khoán Việt Nam về việc cấp giấy chứng nhận đăng ký chứng khoán lần thứ

3. Giao dịch cổ phiếu quỹ: Không có.

4. Các chứng khoán khác: Không có.

III. BÁO CÁO VÀ ĐÁNH GIÁ CỦA BAN GIÁM ĐỐC.

1. Đánh giá kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh:

Năm 2016 là năm Công ty có nhiều biến động nhân sự cấp cao và thay đổi do đó kết quả sản xuất kinh doanh trong năm không đạt kế hoạch đã đề ra.

Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát và Ban Điều hành cùng toàn thể Cán bộ nhân viên Công ty đã từng bước tiếp cận và vượt qua khó khăn, thách thức để tiếp quản và cơ cấu lại bộ máy Công ty và từng bước định hình mô hình kinh doanh của Công ty để duy trì ổn định sản xuất kinh doanh, đồng thời tiếp tục đầu tư sang một số ngành nghề, lĩnh vực mới tạo tiền đề cho sự phát triển bền vững của Công ty trong tương lai.

2. Tình hình tài chính tại thời điểm 31/12/2016:

a) *Tình hình tài sản*

Tại thời điểm ngày 31/12/2016 tổng tài sản ngắn hạn của Công ty là 259,49 tỷ đồng, các khoản phải thu ngắn hạn là 200,34 tỷ đồng, trong đó không có khoản phải thu khó đòi.

b) *Tình hình nợ phải trả*

Trong năm 2016 tổng nợ phải trả của Công ty CP Đầu tư và Phát triển Doanh nghiệp Việt Nam 23.67 tỷ đồng.

3. Những cải tiến về cơ cấu tổ chức, chính sách, quản lý:

Trong năm 2016, Công ty CP Đầu tư và Phát triển Doanh nghiệp Việt Nam đã điều chỉnh cơ cấu nhân sự cũng như tổ chức, tinh giảm gọn nhẹ theo định hướng của Hội đồng quản trị và Ban lãnh đạo Công ty.

4. Một số giải pháp chủ yếu để thực hiện Kế hoạch phát triển năm 2017:

- Kiện toàn nhân sự, củng cố và từng bước xây dựng Công ty phát triển chậm, chắc và hiệu quả trong lĩnh vực kinh doanh cũng như đầu tư.

- Sử dụng nguồn lực hiệu quả các Dự án đầu tư của Công ty, tăng cường tốc độ các dòng vốn và tính thanh khoản của các Dự án đầu tư, hạn chế tình trạng vốn ứ đọng và thanh khoản kém của hạng mục đầu tư.

- Sử dụng tối đa nguồn vốn chủ sở hữu, kết hợp với vốn tín dụng và các nguồn vốn khác, thu hồi các nguồn vốn nhàn rỗi để tái đầu tư.

- Tiếp tục tham gia góp vốn, đầu tư và đẩy mạnh hoạt động hợp tác, liên kết kinh doanh với các Doanh nghiệp khác có tiềm năng nhằm tăng cường hiệu quả đầu tư và hỗ trợ tích cực cho hoạt động kinh doanh chính của Công ty.

- Tăng cường mở rộng quan hệ và tranh thủ sự ủng hộ, giúp đỡ của các Cơ quan nhà nước từ Trung ương đến các địa phương đối với các lĩnh vực đầu tư, kinh doanh của Công ty.

IV. ĐÁNH GIÁ CỦA HĐQT VỀ HOẠT ĐỘNG CỦA CÔNG TY.

1. **Đánh giá của Hội đồng quản trị về các mặt hoạt động của Công ty:**

Trong năm qua, Công ty đã có những sự thay đổi mạnh mẽ và triệt để về con người, bộ máy và phương hướng kinh doanh. Do khoảng thời gian tiếp nhận và bàn giao vào đúng thời điểm cuối năm nên kết quả hoạt động kinh doanh năm 2016 không đạt kế hoạch đề ra.

Công ty đã tiến hành kiện toàn mô hình tổ chức và tinh giảm đội ngũ nhân sự, tăng năng suất lao động, bảo đảm thu nhập cho người lao động.

Các hoạt động trong Công ty được quan tâm theo đúng điều lệ Công ty, phù hợp với quy định của pháp luật hiện hành.

2. Đánh giá của Hội đồng quản trị về hoạt động của Ban Giám đốc Công ty:

Ban Giám đốc Công ty dưới sự quản lý, chỉ đạo và giám sát của HĐQT đã điều hành các hoạt động kinh doanh của Công ty theo đúng phương hướng, mục tiêu, nhiệm vụ do HĐQT đề ra phù hợp với pháp luật hiện hành, Điều lệ Công ty và Nghị quyết của ĐHĐCĐ.

Trong hoạt động điều hành Ban Giám đốc đã thường xuyên báo cáo, xin ý kiến chỉ đạo của HĐQT đồng thời tích cực, chủ động xử lý kịp thời các vấn đề phát sinh hàng ngày đảm bảo việc điều hành thông suốt, linh hoạt, hiệu quả.

Năm 2016 được cho là một năm có nhiều khó khăn, thách thức đối với Doanh nghiệp, Ban Giám đốc Công ty đã từng bước tháo gỡ các vướng mắc, khó khăn để thực hiện những mục tiêu, nhiệm vụ đã đề ra, có nhiều giải pháp quyết liệt, năng động và kiên trì trong kinh doanh cũng như trong quản lý điều hành Công ty. Đây là sự cố gắng rất lớn của Ban Giám đốc cùng toàn thể Cán bộ, nhân viên của Công ty những tháng tiếp quản Công ty vừa qua, tạo tiền đề cho Công ty tiếp tục ổn định và phát triển trong những năm tới.

3. Các kế hoạch, định hướng của Hội đồng quản trị:

Chủ động, tích cực tìm kiếm các thị trường, phát huy tối đa các nguồn lực để tập trung đầu tư phát triển kinh doanh mang lại lợi nhuận, từng bước ổn định sản xuất kinh doanh của Công ty theo mục tiêu “Ổn định, chắc chắn và hiệu quả”.

Chủ động tìm kiếm, tiếp cận nguồn vốn trung và dài hạn để phục vụ hoạt động kinh doanh của Công ty.

Ổn định nhân sự chất lượng cao, có trình độ chuyên môn phù hợp để triển khai hiệu quả kế hoạch kinh doanh của Công ty.

Định hướng của HĐQT cho Kế hoạch sản xuất kinh doanh: Giai đoạn năm 2017 → năm 2018, cụ thể như sau:

Đơn vị: Triệu VNĐ

STT	Nội dung	Năm 2017	Năm 2018
1	Vốn điều lệ	247.168	247.168
2	Doanh thu	105.000	150.000
3	Lợi nhuận sau thuế	3.000	4.000
4	Tỷ suất LNST/DT	2,85%	2.67%
5	Tỷ suất LNST/VĐL	1,2%	1.6%
6	Tỷ lệ cổ tức dự kiến	0%	0%

V. QUẢN TRỊ CÔNG TY.

1. Hội đồng quản trị:

a) Thành viên và cơ cấu của Hội đồng quản trị từ ngày 22/02/2017:

Hội đồng quản trị Công ty gồm 05 thành viên, mỗi nhiệm kỳ của thành viên là 05 năm. Số thành viên độc lập không điều hành là: 02 người, Chủ tịch HĐQT do Hội đồng quản trị bầu ra. Hội đồng quản trị gồm có:

STT	Họ và tên	Chức vụ	Cổ phần sở hữu	Chức vụ tại Tổ chức khác
1	Hà Xuân Trường	Ủy viên	0	
2	Hoàng Quế Lan	Ủy viên	0	
3	Đỗ Trọng Bách	Ủy viên	0	
4	Phạm Hoàng Cầu	Ủy viên	0	
5	Đặng Kim Khoa	Chủ tịch	0	

▪ Ông Đặng Kim Khoa xin từ nhiệm từ ngày 15/04/2017.

▪ Ông Hà Xuân Trường - Ủy viên HĐQT kiêm Tổng Giám đốc: *Đã trình bày ở phần Ban điều hành.*

▪ Bà Hoàng Quế Lan - Thành viên HĐQT kiêm Phó TGD - Kế toán trưởng: *Đã trình bày ở phần Ban điều hành.*

▪ Ông Đỗ Trọng Bách - Thành viên HĐQT : *Đã trình bày ở phần Ban điều hành.*

▪ Ông Phạm Hoàng Cầu - Thành viên HĐQT

Giới tính: Nam Ngày tháng năm sinh: 07/09/1988

Số CMND: 012820252 Ngày cấp: 29/07/2005 Nơi cấp tại: CA TP Hà Nội.

Nơi sinh: Hà Nội

Dân tộc: Kinh

Quốc tịch: Việt Nam

Địa chỉ thường trú: 306 – K17 – Tập thể Bách Khoa – Hà Nội

Chỗ ở hiện tại: 306 – K17 – Tập thể Bách Khoa – Hà Nội

Trình độ văn hoá: 12/12

Trình độ chuyên môn: Đại học.

Quá trình công tác:

Thời gian	Chức vụ công tác, nơi công tác
2010- 2012	Làm việc tại phòng kế hoạch – Cục hàng không Việt Nam.
2013-2015	Trưởng phòng kế hoạch KD - Công ty CP đầu tư XNK quốc tế Thiên Trường
2016 – nay	Trưởng phòng đầu tư – Dự án, Công ty CP đầu tư và phát triển Hoàng Ngọc

Chức vụ nắm giữ ở tổ chức khác:

Hành vi vi phạm pháp luật (nếu có): Không

Các khoản nợ đối với Công ty (nếu có): Không

Thù lao và các khoản lợi ích khác:

Lợi ích liên quan đối với công ty (nếu có):

Số cổ phần nắm giữ của bản thân: 0 cổ phần

b) Các tiêu ban thuộc Hội đồng quản trị:

HĐQT chưa thành lập các Tiêu ban.

c) Các hoạt động của Hội đồng quản trị:

❖ Hoạt động kinh doanh và mọi hoạt động của Công ty phải chịu sự quản lý hoặc chỉ đạo thực hiện của HĐQT. HĐQT là cơ quan quản trị Công ty có đầy đủ quyền hạn để thực hiện tất cả các quyền nhân danh Công ty trừ những thẩm quyền thuộc về ĐHĐCĐ. HĐQT họp định kỳ để tổng kết công tác sản xuất kinh doanh và đưa ra phương hướng, kế hoạch cho thời gian tới.

❖ Thành viên HĐQT chuyên trách tham gia các cuộc họp của Ban Giám đốc định kỳ: Tuần, tháng, quý. Việc giám sát của HĐQT đối với Ban Giám đốc được thực hiện qua báo cáo hoạt động của Tổng Giám đốc gửi các Thành viên HĐQT hàng tuần, tháng, quý. Do vậy, việc nắm bắt các hoạt động của Ban Giám đốc tương đối chính xác, đầy đủ và kịp thời.

❖ HĐQT trực tiếp bàn bạc, chỉ đạo và góp ý đối với Ban Tổng giám đốc để đưa ra những biện pháp cụ thể tháo gỡ những khó khăn, vướng mắc khi HĐQT Công ty tiếp quản Công ty.

2. Các cuộc họp của Hội đồng quản trị:

Trong năm 2016 HĐQT triệu tập 02 cuộc Họp ĐHĐCĐ (01 cuộc họp thường niên và 01 cuộc họp bất thường) và 21 cuộc Họp của HĐQT, cụ thể như sau:

TT	Số Nghị quyết	Ngày	Nội dung
1	0202/2016/NQ/HĐQT-VNDI	02/02/2016	Nghị quyết HĐQT V/v: Thông qua việc góp vốn để thành lập Công ty Cổ phần Xuất khẩu Nông sản Phía Nam
2	0803.2/2016/NQ/HĐQT-VNDI	08/03/2016	Nghị quyết HĐQT V/v: Ngày đăng ký cuối cùng thực hiện quyền mua cổ phiếu phát hành cho cổ đông hiện hữu
3	2103/2016/NQ/HĐQT-VNDI	21/03/2016	Nghị quyết HĐQT V/v: Tạm ứng tiền để thực hiện phân phối các Dự án Bất động sản

4	1403.2/NQ/HĐQT-VNCDI	14/03/2016	Nghị quyết HĐQT V/v: Ngày đăng ký cuối cùng thực hiện quyền mua cổ phiếu phát hành cho Cổ đông hiện hữu
5	0404.1/2016/NQ/HĐQT-VNCDI	04/04/2016	Nghị quyết HĐQT V/v: Miễn nhiệm chức danh Phó Tổng giám đốc Công ty
6	2005/2016/NQ/HĐQT-VNCDI	20/05/2016	Nghị quyết HĐQT V/v: Thông qua phương án xử lý số cổ phiếu không được chào bán hết
7	2605/2016/NQ-HĐQT-VNCDI	26/05/2016	Nghị quyết HĐQT V/v: Thông qua kết quả phát hành cổ phiếu cho cổ đông hiện hữu năm 2015; Điều chỉnh Giấy CNĐKKD và Sửa đổi Điều lệ; Đăng ký bổ sung và niêm yết bổ sung cổ phiếu
8	0906/2016/NQ/HĐQT-VNCDI	09/06/2016	Nghị quyết HĐQT V/v: Chốt danh sách cổ đông thực hiện quyền tham dự họp ĐHĐCĐ thường niên năm 2016
9	2906/2016/NQ/HĐQT-VNCDI	29/06/2016	Nghị quyết HĐQT V/v: Tổ chức Đại hội đồng Cổ đông thường niên năm 2016
10	1107/2016/NQ/HĐQT-VNCDI	11/07/2016	Nghị quyết HĐQT V/v: Lựa chọn Tổ chức kiểm toán Báo cáo tài chính năm 2016
11	0408/2016/NQ/HĐQT-VNCDI	04/08/2016	Nghị quyết HĐQT v/v: Chốt danh sách cổ đông thực hiện quyền tham dự họp ĐHĐCĐ bất thường năm 2016.
12	0709.02/2016/NQ-HĐQT – VNCDI	07/09/2016	Nghị quyết HĐQT v/v: thông qua danh sách đề cử thành viên HĐQT tại ĐHĐCĐ bất thường năm 2016
13	0709.04/2016/NQ-HĐQT – VNCDI	07/09/2016	Nghị quyết HĐQT v/v: thông qua danh sách đề cử thành viên BKS tại ĐHĐCĐ bất thường năm 2016
14	0809/2016/NQ-HĐQT-VNCDI	08/09/2016	Nghị quyết HĐQT v/v: Thông qua kết quả bầu chủ tịch HĐQT nhiệm kỳ 2014-2018.
15	209/2016/NQ/HĐQT-VNCDI	22/09/2016	Nghị quyết HĐQT v/v: Thông qua miễn nhiệm, bổ nhiệm chức danh TGD và KTT Công ty.
16	2809/2016/NQ/HĐQT-VNCDI	28/09/2016	Nghị quyết HĐQT v/v: Thực hiện chi trả cổ tức năm 2015

17	3009/2016/NQ/HĐQT-VNDI	30/09/2016	Nghị quyết HĐQT v/v: Tạm dừng thu hồi tiền tạm ứng nuôi trồng thủy sản và các cá nhân sản BDS .
18	0510/2016/NQ-HĐQT-VNDI	05/10/2016	Nghị quyết HĐQT v/v: Thực hiện chi trả cổ tức năm 2015 (Sửa)
19	1010/2016/NQ-VNDI-VNDI	10/10/2016	Nghị quyết HĐQT v/v: Thông qua thực hiện quyền nhận cổ tức bằng cổ phiếu.
20	0211/2016/NQ-HĐQT-VNDI	02/11/2016	Nghị quyết HĐQT v/v: Thông qua kết quả thực hiện trả cổ tức 7% bằng cổ phiếu cho cổ đông hiện hữu; Điều chỉnh Giấy CNĐKKD và sửa đổi điều lệ; Đăng ký bổ sung và niêm yết cổ phiếu.
21	0911/2016/NQ-HĐQT-VNDI	09/11/2016	Nghị quyết HĐQT v/v: Thông qua việc tạm dừng giao dịch cổ phiếu FID trên sàn giao dịch chứng khoán Hà Nội.

d) Hoạt động của thành viên Hội đồng quản trị độc lập không điều hành:

Không có.

e) Hoạt động của các tiểu ban trong Hội đồng quản trị:

Không có.

f) Danh sách các thành viên HĐQT có chứng chỉ đào tạo về quản trị Công ty. Danh sách các thành viên HĐQT tham gia các chương trình về quản trị Công ty.

Không có.

3. Ban Kiểm soát:

a) Thành viên và cơ cấu của Ban kiểm soát:

Ban kiểm soát là Cơ quan có chức năng hoạt động độc lập với HĐQT và Ban điều hành do Đại hội đồng Cổ đông bầu ra và thay mặt ĐHĐCĐ giám sát mọi hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty, báo cáo trực tiếp với ĐHĐCĐ. Ban kiểm soát có chứng năng nhiệm vụ kiểm tra tính hợp lý, hợp pháp trong các báo cáo, các quyết toán tài chính của Công ty, đảm bảo lợi ích hợp pháp của các Cổ đông.

Ngày 24/022017, Công ty đã thông qua ĐHĐCĐ bất thường bầu thay đổi Ban kiểm soát. Cụ thể Ban kiểm soát mới như sau:

STT	Họ và tên	Chức vụ	Cổ phần sở hữu
1	Hoàng Thị Quế Lan	Trưởng BKS	0
2	Đình Mạnh Tùng	Thành viên BKS	0

3	Nguyễn Phương Tuấn	Thành viên BKS	0
---	--------------------	----------------	---

▪ **Bà Hoàng Thị Tuyết Lan - Trưởng Ban Kiểm soát**

Giới tính: Nữ

Ngày tháng năm sinh: 18/03/1980

Chức vụ: Chuyên viên

Số CMND: 162921165 Ngày cấp: 04/05/2005

Nơi cấp tại: Công an tỉnh Nam Định

Nơi sinh: xã Nghĩa Thịnh, huyện Nghĩa Hưng, tỉnh Nam Định

Dân tộc: Kinh

Quốc tịch: Việt Nam

Địa chỉ thường trú: xã Nghĩa Thịnh, huyện Nghĩa Hưng, tỉnh Nam Định

Chỗ ở hiện tại: Số 7, tổ 4 phường Thanh Trì, thành phố Hà Nội

Số điện thoại liên lạc: 0982275880

Trình độ văn hoá: 12/12

Trình độ chuyên môn: Đại học Kinh tế Quốc dân Hà Nội khoa quản trị kinh doanh loại khá (Kèm chứng chỉ kế toán tổng hợp loại khá và chứng chỉ kế toán trưởng loại giỏi do Trường Đại học kinh tế quốc dân cấp)

Quá trình công tác:

Thời gian	Chức vụ công tác, nơi công tác
2004 - 2009	Kế toán tổng hợp Công ty Cổ phần Xây lắp Công Vinh và Công ty Thương mại sản xuất Minh Tú
2010-2013	Kế toán trưởng Công ty TNHH Bất động sản Hoàng Gia
2013 đến Nay	Kế toán trưởng Công ty Cổ phần Đầu tư Thương mại Thanh Thủy

Chức vụ nắm giữ ở tổ chức khác:

Hành vi vi phạm pháp luật (nếu có): Không

Các khoản nợ đối với Công ty (nếu có): Không

Thù lao và các khoản lợi ích khác:

Lợi ích liên quan đối với công ty (nếu có):

Số cổ phần nắm giữ của bản thân: không, chiếm tỷ lệ: 0 % cổ phần của Công ty

▪ **Ông Đinh Mạnh Tùng - Thành viên Ban kiểm soát**

Giới tính: Nam

Ngày tháng năm sinh: 15/10/1992

Số CMND: 001092012710 Ngày cấp: 09/01/2017

Nơi cấp tại: Cục cảnh sát ĐKQL cư trú và DLQG về dân cư.

Nơi sinh: Hụ Núi

Dân tộc: Kinh

Quốc tịch: Việt Nam

Địa chỉ thường trú: Tổ 19 Đông Thiên , Vĩnh Hưng, Hoàng Mai, Hà Nội

Chỗ ở hiện tại: Tổ 19 Đông Thiên , Vĩnh Hưng, Hoàng Mai, Hà Nội

Số điện thoại liên lạc: 01694601992

Trình độ văn hoá: 12/12

Trình độ chuyên môn: Kế toán

Quá trình công tác:

Thời gian	Chức vụ công tác, nơi công tác
2013 – 2016	Kế toán tại công ty TNHH TM Tổng Hợp Hoàng Thu

Chức vụ nắm giữ ở tổ chức khác:

Hành vi vi phạm pháp luật (nếu có): Không

Các khoản nợ đối với Công ty (nếu có): Không

Thù lao và các khoản lợi ích khác:

Lợi ích liên quan đối với công ty (nếu có):

Số cổ phần nắm giữ của bản thân: không chiếm tỷ lệ: 0 % cổ phần của Công ty

▪ Ông Nguyễn Phương Tuấn - Thành viên Ban kiểm soát

Giới tính: Nam

Ngày tháng năm sinh: 09/09/1990

Số CMND: 001090003146 Ngày cấp: 08/08/2016

Nơi cấp tại: Cục cảnh sát ĐKQL cư trú và DLQG về dân cư.

Nơi sinh: Hà Nội

Dân tộc: Kinh

Quốc tịch: Việt Nam

Địa chỉ thường trú: Số 15 Phan Huy Ích, P. Nguyễn Trung Trực, Q. Ba Đình, Hà Nội

Chỗ ở hiện tại: Số nhà 105A2 , Ngõ 466 Đê La Thành, P.Ô Chợ Dừa, Q.Đống Đa

Số điện thoại liên lạc: 0904.105.645

Trình độ văn hóa : 12/12

Trình độ chuyên môn: Kế Toán

Quá trình công tác:

Thời gian	Chức vụ công tác, nơi công tác
2012	Kế toán Công ty CP XNK Nhật Tân
2013-2016	Sell Công ty TNHH Truyền Thông S&D

Chức vụ nắm giữ ở tổ chức khác:

Hành vi vi phạm pháp luật (nếu có): Không

Các khoản nợ đối với Công ty (nếu có): Không

Thù lao và các khoản lợi ích khác:

Lợi ích liên quan đối với công ty (nếu có):

Số cổ phần nắm giữ của bản thân: không chiếm tỷ lệ: 0 % cổ phần của Công ty

b) Hoạt động của Ban kiểm soát:

*** Tình hình hoạt động của Ban kiểm soát:**

❖ Ban kiểm soát đã có sự trao đổi thường xuyên nội bộ, cũng như với HĐQT theo dõi, giám sát các hoạt động của Ban Tổng giám đốc và các công việc quản lý điều hành khác, nhằm mục đích bảo đảm các hoạt động của Công ty là phù hợp và đáp ứng lợi ích của Cổ đông;

❖ Tổ chức định kỳ và họp khi có công việc đột xuất để triển khai công việc theo nhiệm vụ chức năng được giao, luôn bám theo Nghị quyết của ĐHĐCĐ;

❖ Xem xét các báo cáo tài chính, báo cáo thường niên tổng kết hoạt động sản xuất kinh doanh và chương trình kế hoạch của Công ty theo định kỳ;

❖ Tham gia có ý kiến với HĐQT Công ty trong việc lựa chọn Đơn vị kiểm toán độc lập cho năm tài chính 2016;

4. Các cuộc họp của Ban kiểm soát:

STT	Số Nghị quyết	Ngày tháng	Nội dung Nghị quyết
1	0907/2016/NQ-BKS	09/07/2016	V/v: Thông qua Báo cáo của BKS trình ĐHĐCĐ thường niên năm 2016
2	0709/2016/NQ-BKS	07/09/2016	V/v: Thông qua Báo cáo của BKS trình ĐHĐCĐ bất thường năm 2016

5. Các giao dịch, thù lao và các khoản lợi ích của Hội đồng quản trị, Ban giám đốc và Ban kiểm soát:

a. Lương, thưởng, thù lao, các khoản lợi ích:

❖ Thù lao Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát năm 2016: Không thực hiện chi trả do kết quả kinh doanh năm 2016 thấp không đạt kế hoạch.

❖ Lương Ban điều hành năm 2016: 71.480.000 đồng

❖ Các khoản lợi ích khác năm 2016: Không có

b. Giao dịch cổ phiếu của Cổ đông nội bộ:

TT	Người thực hiện giao dịch	Quan hệ với cổ đông nội bộ	Số cổ phiếu sở hữu đầu kỳ		Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ		Lý do tăng, giảm (mua, bán, chuyển đổi, thưởng...)
			Số cổ phiếu	Tỷ lệ	Số cổ phiếu	Tỷ lệ	
1	Bùi Đình Như	Chủ tịch HĐQT	1.100.000		1.070.000	4,5%	Mua CP PHT của Công ty
2	Hoàng Ngọc Chiến	T.V HĐQT	550.000		1.070.000	4,5%	Mua CP PHT của Công ty
3	Nguyễn Đức Quang	Người CBTT	11.000		1.070.000	4,5%	Mua CP PHT của Công ty

4	Lê Đức Tự	T.V HĐQT	550.000		1.070.000	4,5%	Mua CP PHT của Công ty
5	Lê Thị Nhung	T.V HĐQT	11.000		1.081.770	4,59 %	Mua CP PHT của Công ty

c. Hợp đồng hoặc giao dịch với Cổ đông nội bộ:

Không có hợp đồng.

d. Việc thực hiện các quy định về quản trị Công ty:

HĐQT, BKS Công ty luôn thực hiện tốt và đầy đủ các quy định của Pháp luật hiện hành về quản trị Công ty đại chúng, các nội dung theo quy định của Pháp luật được thực hiện đầy đủ.

6. Báo cáo tài chính năm 2016.

6.1. Ý kiến kiểm toán:

Đơn vị kiểm toán: Công ty TNHH Kiểm toán và thẩm định giá Việt Nam (AVA) đã thực hiện kiểm toán các Báo cáo tài chính hợp nhất cho Công ty CP Đầu tư và Phát triển Doanh nghiệp Việt Nam năm 2016.

BÁO CÁO KIỂM TOÁN ĐỘC LẬP: SỐ 494/BCKT/TC/NV5

Ý kiến của kiểm toán viên:

Theo ý kiến của chúng tôi, ngoại trừ ảnh hưởng của vấn đề nêu tại đoạn “Cơ sở của ý kiến kiểm toán ngoại trừ” và ảnh hưởng của chúng đến các chỉ tiêu khác trên báo cáo tài chính, báo cáo tài chính đã phản ánh trung thực và hợp lý, trên khía cạnh trọng yếu tình hình của Công ty cổ phần đầu tư và phát triển doanh nghiệp Việt Nam tại ngày 31/12/2016, cũng như kết quả hoạt động kinh doanh và tình hình lưu chuyển tiền tệ cho năm tài chính kết thúc cùng ngày, phù hợp với chuẩn mực kế toán, chế độ kế toán doanh nghiệp Việt Nam và các quy định có liên quan đến việc lập và trình bày báo cáo tài chính.

Hà Nội, ngày 15 tháng 06 năm 2017

**Công ty trách nhiệm hữu hạn Kiểm toán và
thẩm định giá Việt Nam (AVA)**

NGÔ QUANG TIẾN - Phó Tổng Giám đốc
Số Giấy CN ĐKHN kiểm toán: 0448-2014-126-1

Nguyễn Viết Long – Kiểm toán viên
Số Giấy CN ĐKHN kiểm toán: 0692-2014-126-1

6.2. Báo cáo tài chính được kiểm toán:

6.2.1. Báo cáo tài chính năm 2016 đã được kiểm toán bao gồm:

- ❖ Bảng cân đối kế toán;
- ❖ Báo cáo kết quả hoạt động kinh doanh;
- ❖ Báo cáo lưu chuyển tiền tệ;
- ❖ Bản thuyết minh Báo cáo tài chính.

6.2.2. Địa chỉ cung cấp Báo cáo tài chính năm 2016 tại:

- ❖ Trụ sở chính: Công ty CP Đầu tư và Phát triển Doanh nghiệp Việt Nam
- ❖ Địa chỉ: Tầng 5, Tòa nhà Ngôi sao Thăng Long, Số 36 Hoàng Cầu, Phường Ô Chợ Dừa, Q. Đống Đa, TP. Hà Nội.
- ❖ Điện thoại: (84-024) 39 741 739 – Fax: (84-024) 39 741 740
- ❖ Website: www.vndi.vn
- ❖ Email: infovndi@gmail.com

Nơi nhận:

- Các cổ đông Công ty;
- UBCKNN: để b/c;
- HĐQT, Ban KS: để b/c;
- Lưu VT. Thư ký HĐQT.

TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
ỦY VIÊN



Hà Xuân Trường

